

Số: 051/2025/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 30 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp liên ngành
trong phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 02/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định về công tác gia đình;

Căn cứ Nghị định số 76/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình;

Căn cứ Quyết định số 21/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phối hợp liên ngành về phòng, chống bạo lực gia đình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 0167/TTr-SVHTTDL ngày 12 tháng 12 năm 2025.

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp liên ngành trong phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp liên ngành trong phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Quyết định; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Quyết định này cho Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09 tháng 01 năm 2026 và bãi bỏ Quyết định số 21/2013/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành Quy chế phối hợp liên ngành trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ngành, đoàn thể của tỉnh có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Trường hợp văn bản viện dẫn tại Quy chế ban hành kèm theo Quyết định này có sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Mỹ

QUY CHẾ

**Phối hợp liên ngành trong công tác
phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 051/2025/QĐ-UBND
ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc phối hợp, nội dung phối hợp, phương thức phối hợp, trách nhiệm phối hợp, chế độ báo cáo và kinh phí thực hiện việc phối hợp liên ngành trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Bảo đảm thống nhất công tác quản lý Nhà nước về phòng, chống bạo lực gia đình từ cấp tỉnh đến cấp xã; sự tham gia tích cực của các cơ quan, ban, ngành nhằm góp phần thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh.

2. Hoạt động phối hợp liên ngành thực hiện trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, điều hành của Đảng, Nhà nước trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật.

3. Việc phối hợp trong phòng, chống bạo lực gia đình giữa các cơ quan, tổ chức phải được thực hiện thống nhất, đồng bộ và bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình và các quy định pháp luật có liên quan.

4. Công tác phối hợp dựa trên nguyên tắc đánh giá và chia sẻ kinh nghiệm bằng kết quả thực tiễn; tăng cường việc thu thập dữ liệu có chất lượng cao nhằm hỗ trợ việc chia sẻ thông tin chính xác để xây dựng chính sách, quyết định, chương trình, kế hoạch hành động phòng, chống bạo lực gia đình.

5. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, chủ động, hiệu quả; có tính hệ thống của các cấp, các ngành và các tổ chức trong giải quyết, xử lý các vụ việc bạo lực gia đình.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trong phòng ngừa bạo lực gia đình:

a) Thông tin truyền thông, giáo dục chuyển đổi hành vi về phòng, chống bạo lực gia đình;

b) Tư vấn, hòa giải về phòng, chống bạo lực gia đình;

c) Phát triển các mô hình về phòng, chống bạo lực gia đình.

2. Phối hợp thực hiện các biện pháp bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình và xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình:

a) Phát hiện, báo tin vụ việc bạo lực gia đình;

b) Ngăn chặn hành vi bạo lực gia đình; tiếp nhận, bảo vệ, chăm sóc, hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình và người tham gia phòng, chống bạo lực gia đình.

c) Tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình tùy theo tính chất, mức độ mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Trường hợp người bị xử phạt vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình là cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang nhân dân thì người ra quyết định xử phạt có trách nhiệm thông báo cho người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền quản lý người đó.

3. Phối hợp thực hiện thống kê, báo cáo số liệu về phòng, chống bạo lực gia đình.

4. Phối hợp thanh tra, kiểm tra về phòng, chống bạo lực gia đình.

Điều 4. Phương thức phối hợp

1. Ký kết các chương trình phối hợp, ban hành các văn bản liên ngành hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ phối hợp; tổ chức hội thảo, hội nghị, diễn đàn, chiến dịch truyền thông; liên kết mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức; lồng ghép các nội dung, hình thức tuyên truyền về phòng, chống bạo lực gia đình; tổ chức thanh tra, kiểm tra và xác minh, xử lý các vụ việc bạo lực gia đình khi có khiếu nại, tố cáo vi phạm Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.

2. Phối hợp trực tiếp hoặc phối hợp dưới sự điều hành của Ủy ban nhân dân cùng cấp.

Chương II TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân cấp xã: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do tỉnh ban hành để tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế,

bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; các chương trình, kế hoạch, chiến lược để nâng cao chất lượng hoạt động trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quản lý về phòng, chống bạo lực gia đình; hướng dẫn xây dựng Mô hình phòng, chống bạo lực gia đình ở cơ sở và Ban chỉ đạo công tác gia đình các cấp; tuyên truyền, phòng ngừa, hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp giữa các thành viên trong gia đình; tư vấn, góp ý, phê bình và hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã lập danh sách và công bố địa chỉ tin cậy hỗ trợ người bị bạo lực gia đình trên địa bàn quản lý.

2. Cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo đề nghị của các sở, ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị liên quan; duy trì mối liên hệ thường xuyên với các sở, ban, ngành, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phối hợp trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công tại Quy chế này.

3. Xây dựng kế hoạch và bảo vệ ngân sách từ nguồn chi thường xuyên của địa phương; cân đối, bố trí, huy động các nguồn lực của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh hỗ trợ thực hiện công tác phòng, chống bạo lực gia đình.

4. Chủ trì, phối hợp với các Sở: Tư pháp; Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan biên soạn tài liệu, thông tin, tuyên truyền, tổ chức tập huấn và giáo dục về phòng, chống bạo lực gia đình; hướng dẫn, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức hoạt động trong các lĩnh vực liên quan đến công tác phòng, chống bạo lực gia đình.

5. Hướng dẫn và phối hợp với các ngành, đoàn thể liên quan, các tổ chức xã hội, lực lượng vũ trang trong truyền thông nâng cao nhận thức, giáo dục chuyển đổi hành vi về phòng, chống bạo lực gia đình; phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về phòng, chống bạo lực gia đình cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn.

6. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn các cơ quan truyền thông thực hiện công tác tuyên truyền về công tác gia đình trong tình hình mới trên các phương tiện thông tin đại chúng; xây dựng chương trình, kế hoạch dành thời lượng các chuyên trang, chuyên mục để đăng tải các tin, bài, phóng sự... tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình.

7. Hướng dẫn Phòng Văn hoá – Xã hội xã, phường trong tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, giám sát và định kỳ kiểm tra, tổng kết, báo cáo về kết quả thực hiện Luật Phòng, chống bạo lực gia đình và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

8. Phối hợp kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả thực hiện pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình tại địa phương; chủ trì, phối hợp với các ngành, các cấp triển khai có hiệu quả việc thu thập, thống kê các chỉ số về phòng, chống bạo

lực gia đình và định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả hoạt động của Quy chế này và các chỉ số về phòng, chống bạo lực gia đình gửi Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 6. Sở Tư pháp

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra và đánh giá hoạt động hòa giải ở cơ sở; nâng cao nghiệp vụ cho người làm công tác hòa giải ở cơ sở để đáp ứng nhiệm vụ hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp giữa các thành viên gia đình; hướng dẫn Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban, ngành cùng cấp như: Y tế, Văn hóa – Xã hội, Công an,... tổ chức hỗ trợ, tư vấn pháp luật, tâm lý cho người bị bạo lực gia đình.

2. Chỉ đạo các Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thuộc phạm vi quản lý phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý cho người bị bạo lực gia đình; thực hiện báo cáo thống kê trường hợp bị bạo lực được trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý.

3. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do tỉnh ban hành để tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.

Điều 7. Sở Y tế

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, chăm sóc y tế đối với bệnh nhân là người bị bạo lực gia đình tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo hướng dẫn tại Thông tư số 24/2017/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định quy trình tiếp nhận, chăm sóc y tế và thống kê, báo cáo đối với người bệnh là nạn nhân bạo lực gia đình tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Công tác hỗ trợ, bảo vệ bà mẹ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; dân số; phòng, chống tệ nạn xã hội, bảo trợ xã hội.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện việc sàng lọc, thống kê, báo cáo các trường hợp bệnh nhân là nạn nhân bạo lực gia đình theo định kỳ hoặc khi có yêu cầu.

Điều 8. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch lồng ghép nội dung phòng, chống bạo lực gia đình trong công tác triển khai thi hành Luật Bình đẳng giới, giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo.

Điều 9. Sở Nông nghiệp và Môi trường

1. Chủ trì, phối hợp tuyên truyền về vai trò, trách nhiệm của gia đình trong việc xây dựng môi trường sống xanh, sạch, đẹp; nâng cao ý thức của gia đình trong bảo vệ tài nguyên, môi trường; cung cấp cho các gia đình kiến thức, kỹ năng ứng phó với những tác động tiêu cực từ biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến sự phát triển của gia đình.

2. Lồng ghép thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam với nội dung Chương trình xây dựng nông thôn mới, các chương trình khuyến nông, khuyến lâm, chương trình phát triển kinh tế nông thôn, chương trình nước sạch vệ sinh môi trường.

Điều 10. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch lồng ghép các nội dung về phòng, chống bạo lực gia đình vào chương trình giảng dạy và các buổi sinh hoạt ngoại khóa phù hợp với từng cấp học và trình độ đào tạo, đào tạo nghề; báo cáo kết quả thực hiện về công tác phòng, chống bạo lực gia đình thuộc trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Điều 11. Sở Tài chính

1. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ban, ngành có liên quan xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí theo khả năng cân đối ngân sách đảm bảo nguồn chi thường xuyên cho việc triển khai thi hành Luật Phòng, chống bạo lực gia đình theo Nghị định số 76/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.

2. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong việc sử dụng và thanh quyết toán kinh phí đúng theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Chủ trì xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc, tôn giáo. Phối hợp, lồng ghép tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bình đẳng giới; phòng, chống bạo lực gia đình; phòng, chống xâm hại trẻ em; tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng cho người dân tộc thiểu số.

Điều 13. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan thực hiện việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp đối với người bị bạo lực gia đình theo quy định; chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; thống kê, báo cáo thống kê về phòng, chống bạo lực gia đình thuộc trách nhiệm quản lý.

Điều 14. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về gia đình; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm Luật Phòng, chống bạo lực gia đình. Phát động xây dựng mô hình các câu lạc bộ “Nuôi con khỏe, dạy con ngoan”, “Gia đình nói không với bạo lực và tệ nạn xã hội”, “Khu gia đình quân nhân văn minh, kiểu mẫu”.

Điều 15. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh

Chủ động bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về phòng, chống bạo lực gia đình cho đội ngũ Kiểm sát viên, Kiểm tra viên, Thẩm phán, Hội thẩm, Thư ký Tòa án thuộc trách nhiệm quản lý để thực hiện tuyên truyền giáo dục chuyển đổi hành vi bạo lực gia đình cho người gây bạo lực gia đình trong quá trình truy tố, xét xử các vụ án hình sự, giải quyết các vụ, việc hôn nhân và gia đình; phối hợp cung cấp số liệu (khi có yêu cầu) về ly hôn và các vụ ly hôn có yếu tố bạo lực gia đình theo phạm vi quản lý về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp.

Điều 16. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Chỉ đạo, định hướng các cơ quan chức năng thường xuyên tuyên truyền những giá trị của gia đình; phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; phát huy mạnh mẽ vai trò của cơ quan báo chí trong nhiệm vụ bảo tồn, phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam.

Điều 17. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

1. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đặc thù của từng cơ quan, đơn vị; xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát việc triển khai thực hiện đối với các cơ quan, đơn vị.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình nhằm nâng cao nhận thức trong cán bộ công nhân viên chức, người lao động về xây dựng gia đình trong tình hình mới; đưa công tác phòng, chống bạo lực gia đình vào các nội dung phát động thi đua và tiêu chí bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm của đơn vị.

3. Tích cực phát huy vai trò, vận động các tầng lớp Nhân dân phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tham gia thực hiện tốt Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và lồng ghép nội dung phòng, chống bạo lực gia đình trong các phong trào thi đua; phát triển mô hình gia đình kiểu mẫu “ông bà mẫu mực, con cháu thảo hiền”; vận động Nhân dân, đặc biệt là nam giới tham gia xây dựng và nhân rộng mô hình gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, không có bạo lực, không có tệ nạn xã hội.

4. Chú trọng giáo dục, tư vấn về tiền hôn nhân gia đình, kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình trẻ hạnh phúc cho nam, nữ thanh niên trước khi kết hôn; phối hợp xây dựng và nhân rộng mô hình gia đình thanh niên tiến bộ, hạnh phúc, không có bạo lực gia đình.

5. Thực hiện tư vấn, tham gia hòa giải về phòng, chống bạo lực gia đình ở cơ sở; tổ chức thực hiện kết nối, giới thiệu dịch vụ tư vấn, tổ chức các hoạt động hỗ trợ sinh kế tạo việc làm hoặc hỗ trợ khác cho người bị bạo lực gia đình.

6. Giám sát việc thực hiện pháp luật về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể.

Điều 18. Đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk

1. Tăng cường thời lượng phát sóng tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình nói chung và công

tác phòng, chống bạo lực gia đình nói riêng trên phương tiện truyền thông đại chúng; nêu gương những mô hình, câu lạc bộ, tập thể, cá nhân, gia đình văn hóa, dòng họ thực hiện tốt Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; phản ánh, lên án những vụ việc bạo lực gia đình xảy ra trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng chuyên trang - chuyên mục phòng, chống bạo lực gia đình, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam.

Điều 19. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện quản lý Nhà nước về phòng, chống bạo lực gia đình tại địa phương. Hàng năm, báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp về công tác phòng, chống bạo lực gia đình tại địa phương.

2. Căn cứ vào các kế hoạch, chương trình hoạt động về phòng, chống bạo lực gia đình của tỉnh và tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch, chương trình và triển khai các hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình.

Chương III CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, KINH PHÍ THỰC HIỆN

Điều 20. Chế độ báo cáo

1. Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo số liệu về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình quy định tại Nghị định số 110/2025/NĐ-CP của Chính phủ về cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình và Thông tư số 07/2017/TT-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định việc thu thập, báo cáo thông tin về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình.

2. Các sở, ban, ngành liên quan có trách nhiệm báo cáo định kỳ (*báo cáo 6 tháng trước ngày 15/6, báo cáo năm trước ngày 01/12*) hoặc báo cáo đột xuất (nếu có) gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) tổng hợp theo quy định.

Điều 21. Kinh phí thực hiện

1. Hàng năm, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ban, ngành có liên quan bố trí ngân sách, đảm bảo nguồn kinh phí thường xuyên cho việc triển khai các hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình theo Nghị định số 76/2023/NĐ-CP.

2. Kinh phí thực hiện các hoạt động phối hợp liên ngành trong phòng, chống bạo lực gia đình của các xã, phường do ngân sách xã, phường đảm bảo theo Nghị định số 76/2023/NĐ-CP.

3. Huy động nguồn lực từ các nguồn khác nhằm tăng cường hiệu quả các hoạt động phối hợp liên ngành trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình./.